

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2020/HS-ST

Ngày: 26 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Ngọc Hồng – Giáo viên nghỉ hưu.

2/ Bà Phạm Thị Thu Yến – Phó phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lâm Bảo T, sinh năm 1993 tại tỉnh A; nơi thường trú: Ấp L, xã H, huyện P, tỉnh A; tạm trú: Khu phố T, phường H, thị xã U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Bảo P, sinh năm 1965 và bà Dương Thị Thuý N, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 11/01/2019 bị Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền theo Quyết định số 23/QĐ-XPVPHC, bị cáo đã nộp phạt ngày 31/3/2019; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Nguyễn Xuân N, sinh năm 2005. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Cẩm X, sinh năm 1986. Vắng mặt.

- Phạm Thị H, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Ma túy phối hợp với Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thành phố T và Công an phường G tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ L, địa chỉ: Khu dân cư V, khu phố H, phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi kiểm tra đến phòng số 307 của nhà nghỉ trên phát hiện trong phòng có 02 đối tượng gồm: Lâm Bảo T và Nguyễn Xuân N. Lúc này, T khai nhận có sử dụng ma túy và tự lấy trên đầu tú trong phòng 01 ví da bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính đựng 03 viên nén màu xanh và 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp). Do đó, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong, thu giữ tang vật đưa T và N về trụ sở Công an làm việc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 24/02/2020 đối tượng T đi sinh nhật bạn tên H (không rõ lai lịch) tại vũ trường K thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H đưa cho T số ma túy trên để T sử dụng và đưa cho những người dự sinh nhật cùng sử dụng, tuy nhiên T không sử dụng và cũng không đưa số ma túy trên cho những người khác mà cất giữ trong ví da mục đích để lại sử dụng dần, sau đó T đến nhà nghỉ A định sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ như trên. Việc T cất giấu ma túy thì N không biết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) và 01 túi nylon miệng kéo dính đựng 03 viên nén màu xanh (ký hiệu M2); 01 ví da màu đen.

Kết luận giám định số 87/MT-PC09 ngày 03/3/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy (M1), có khối lượng 1,3280 gam, loại MDMA; mẫu viên nén gửi giám định là ma túy (M2), có khối lượng 0,3529 gam, loại Ketamine.

Cáo trạng số 175/CT-VKS-TA ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lâm Bảo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lâm Bảo T từ 01 (một) năm 06 tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 02 (hai) bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 87M1/MT-PC09 và 87M2/MT-PC09 của Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, một ví da màu đen là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng.

Đối với đối tượng Nguyễn Xuân N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường G, thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với đối tượng tên H là người đưa ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Lâm Bảo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo đã ăn năn, hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Bảo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố trước Tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, T liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, tại Phòng số 307 nhà nghỉ A, địa chỉ khu dân cư V, khu phố H, phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lâm Bảo T đã có hành vi tàng trữ 1,3280 gam ma túy, loại MDMA và 0,3529 gam ma túy, loại Ketamine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo Lâm Bảo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức đầy đủ được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo từng được Giám đốc Công an tỉnh Bình Dương tặng giấy khen do thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống tội phạm nên áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 02 (hai) bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 87M1/MT-PC09 và 87M2/MT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 ví da màu đen là vật chứng trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Xuân N không biết việc bị cáo T tàng trữ trái phép ma túy nên cơ quan điều tra Công an thành phố T không xử lý hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường G, thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với đối tượng tên H là người đưa ma túy cho Lâm Bảo T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên sẽ xử lý ở một vụ án khác khi có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lâm Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lâm Bảo T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 02 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 02 (hai) bì thư được niêm phong, bên ngoài ghi vụ số 87M1/MT-PC09 và 87M2/MT-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 ví da màu đen.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Bị cáo Lâm Bảo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố T;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh